TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2018/HS-ST
Ngày 31/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trúc Thiện
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ngọc

Bà Trần Thanh Phương

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuấn - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Phạm Hùng Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018 tại Trung tâm văn hóa xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 53/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo: **L H S,** sinh ngày 12 tháng 7 năm 1988; Nơi sinh: Đồng Nai; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT: ấp 1, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; Chổ ở hiện nay: ấp 2, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Con ông L V H, sinh năm 1962 và bà D M Tr, sinh năm 1965. Gia đình có 02 chị em bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Có vợ là chị Tr Th Th H, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và có 02 con (lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2015); Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo L H S bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nhơn Trạch theo Lệnh tạm giam số: 08/L-CSĐT-TH ngày 12/01/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 19 giờ ngày 03/01/2018, Tr H Ng D Ph (sinh năm 1990), ngụ tại ấp 2, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai gọi điện thoại cho L H S hỏi mua 01 gói ma túy với giá 300.000đồng. Sau đó, S điều khiển xe mô tô biển số 17K5-2621 đến phòng trọ của một đối tượng tên Sang (chưa rõ nhân thân), tại ấp 3, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai hỏi S còn dư ma túy không, do vào chiều cùng ngày L H S và S cùng sử dụng chung ma túy. S trả lời là "xem dưới nền nhà còn không, nếu còn thì lấy", sau khi nghe S trả lời thì L H S tìm dưới nền phòng trọ thấy còn một ít ma túy đá nên bỏ vào gói nylon màu trắng rồi hàn kín lại cất giấu gói ma túy giữa điện thoại và ốp lưng. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, L H S điện thoại cho Tr H Ng D Ph và hẹn Ph đến đường D9 thuộc ấp 5, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch để bán ma túy với giá 300.000đồng, Ph đồng ý. Khi S điều khiển xe mô tô biển số 17K5-2621 đến đường D9 để bán ma túy cho Ph, trong lúc S đang đợi Ph đến để bán ma túy cho Ph thì lực lượng tuần tra của Công an huyện Nhơn Trạch kiểm tra và phát hiện S đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra Sang khai nhận hành vi tàng trữ ma túy với mục đích để mua bán trái phép chất ma túy cho Tr H Ng D Ph. Tang vật của vụ án gồm: 01 gói nylon hàn kín bên trong đựng tinh thể rắn màu trắng; 01 xe mô tô biển số 17K5-2621; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen; 01 nỏ thủy tinh, 01 hộp quẹt; Số tiền 200.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 79/PC54-GĐMT ngày 10/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám là ma túy, trọng lượng 0,1494 gam, loại: Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 55/CT/VKS-HS ngày 27/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố bị cáo L H S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 03 năm tù đến 04 năm tù.

Về vặt chứng vụ án: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Toà tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có trọng lượng: 0,0815 gam được niêm phong và tiêu hủy 01 nỏ thủy tinh, 01 chiếc hộp quẹt là tang vật vụ án.

- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen

Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải hành vi của mình, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có con còn nhỏ, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong hồ sơ vụ án: Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, tại phiên tòa bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo đã khai nhận khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/01/2018 bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 17K5-2621 đến đường D9 thuộc ấp 3, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch để thực hiện hành vi mua bán trái phép 01 gói ma túy có trọng lương 0,1494gam Methamphetamine cho Tr H Ng D Ph. Trong lúc S đang đợi Ph đến để bán ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Như vậy, hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.…"

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập được đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo phạm tội"Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), bị cáo có vợ đã ly hôn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị

cáo có 02 con còn nhỏ. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình.

[4] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có trọng lượng: 0,0815 gam được niêm phong và tiêu hủy 01 nỏ thủy tinh, 01 chiếc hộp quẹt là tang vật vụ án; Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen.

Trả lại cho bị cáo số tiền 200.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Đối với xe mô tô biển số 17K5-2621, qua xác minh chiếc xe do anh Đ V Th đứng tên chủ sở hữu. Do chưa làm việc được với anh Thắng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Tr H Ng D Ph có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

Đối với đối tượng tên S (hiện chưa rõ nhân thân) nên Cơ quan cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau. Nên không xét.

[5] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí tòa án bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên số tiền 200.000 đồng của bị cáo được tuyên trả lại được trừ vào án phí mà bị cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo L H S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng theo khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017). Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí tòa án.

Xử phạt: Bị cáo L H S 02(hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 03/01/2018

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có trọng lượng:

0,0815 gam được niêm phong và tiêu hủy 01 nỏ thủy tinh, 01 chiếc hộp quẹt là tang vật vụ án; Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen.

Trả lại cho bị cáo số tiền 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 009295 ngày 02/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch. (Số tiền này được trừ vào án phí bị cáo phải chịu).

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/5/2018 và biên lai thu tiền số 009295 ngày 02/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Số tiền 200.000 đồng tại biên lai thu tiền số 009295 ngày 02/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn trạch được trừ vào án phí bị cáo phải chịu.

Bị cáo được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo (01);
- VKSND H. Nhơn Trạch (01);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
- Công an H. Nhơn Trạch (01);
- Cơ quan Thi hành án (04);
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (01);
- Lưu VP-HS (04).

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trúc Thiện